

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2023/HS-ST

Ngày: 16-01-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Kim Thành

Bà Trịnh Thị Lan

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Thanh Hương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Nguyễn Ích Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 318/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 318/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn T, sinh ngày 26 tháng 10 năm 2000 tại: Huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; nơi đăng ký thường trú: Thôn A, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn A, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 036200005281; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình H và bà Vũ Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01-11-2022, chuyển tạm giam từ ngày 10-11-2022, đến ngày 07-12-2022 được thay thế bằng biện pháp “Bảo lãnh”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1938 (đã chết).

* Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Ông Đinh Ngọc B, sinh năm 1940; nơi cư trú: Số 97 đường A, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định. Người đại diện theo ủy quyền: Chị Đinh Thị Thu H, sinh năm 1974; nơi cư trú: Số 143 đường M, tổ 16, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

2. Chị Đinh Thị Thu H1, sinh năm 1970; nơi cư trú: Số 97 đường A, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định. Người đại diện theo ủy quyền: Chị Đinh Thị Thu H, sinh năm 1974; nơi cư trú: Số 143 đường M, tổ 16, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

3. Anh Đinh Đức T1, sinh năm 1972; nơi cư trú: Số 95 đường A, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định. Người đại diện theo ủy quyền: Chị Đinh Thị Thu H, sinh năm 1974; nơi cư trú: Số 143 đường M, tổ 16, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

4. Chị Đinh Thị Thu H, sinh năm 1974; nơi cư trú: Số 143 đường M, tổ 16, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 31-10-2022, Vũ Văn T (có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định) một mình điều khiển xe mô-tô nhãn hiệu Honda Wave, dung tích xi-lanh 150cm³, biển kiểm soát 18B2-018.88 đi trên đường A, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định theo hướng từ huyện Vụ Bản đến thành phố Nam Định. Trong điều kiện đường Âu Cơ là đường 2 chiều, mặt đường bê-tông bằng phẳng; trời tối, không mưa, mặt đường khô ráo, có ánh đèn cao áp chiếu sáng; mật độ người và phương tiện tham gia giao thông vắng. Trường điều khiển xe mô-tô đi cách mép đường bên phải khoảng 02 mét, với tốc độ khoảng 60km/h. Khi đến cách khu vực số nhà 97 đường Âu Cơ khoảng 10 mét thì T quan sát thấy bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1938, trú tại: Số 97 đường A, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định đang đi bộ dắt theo một con chó đi chéo chéo sang đường, theo hướng từ phải sang trái của hướng T đang đi. Lúc này T giữ nguyên tốc độ của xe mô-tô, đồng thời đánh lái sang trái để vượt qua bà T1. Tuy nhiên phần bánh xe, càng xe phía trước, cánh yếm chắn gió bên phải xe mô-tô của T đã xô vào hai chân và hông bên trái của bà T1 làm bà T1 ngã ra đường. T và người dân xung quanh đã đưa bà T1 đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định nhưng sau đó bà T1 đã tử vong. Sau khi sự việc xảy ra, T đã đến Cơ quan Công an đầu thú.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tiến hành đo nồng độ cồn và test nhanh ma túy đối với Vũ Văn T. Kết quả: Không có nồng độ cồn trong hơi thở và âm tính với các chất ma túy trong mẫu nước tiểu thu giữ của Vũ Văn T.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định:

Tại hiện trường, xe mô-tô biển kiểm soát 18B2-018.88 đỗ ngả phải nằm trên sườn đê, đầu xe hướng về chân đê, đuôi xe hướng về đỉnh đê, đầu trục bên phải bánh trước xe cách mép đường chuẩn là 1,80m, đầu trục bên phải bánh sau xe cách mép đường chuẩn là 0,55m. Vết cày dài 1,04m trên mặt tường chắn sóng sông, có chiều hướng từ đường Nguyễn Bính đi đường đê hữu sông Đào, đầu vết cách mép đường chuẩn là 0,10m, cuối vết cách mép đường chuẩn là 0,25m, cách đầu trục bên phải bánh trước xe mô-tô biển kiểm soát 18B2-081.02 là 1,70m. Vết máu loang trên đường Âu Cơ có kích thước 0,20m x 0,15m, tâm vết cách mép đường chuẩn là 1,05m, cách đầu trục bên phải bánh sau xe mô-tô biển kiểm soát 18B2-081.02 là 3,70m.

Khám xe mô-tô biển kiểm soát 18B2-018.88 xác định: Tại mặt ngoài lớp bánh xe phía trước có vết trượt làm xước mặt lốp, nổi mùn cao su đen, vết có chiều ngược chiều tiến bánh xe; mặt ngoài cangk xe bên phải bánh xe phía trước có vết trượt làm chùi sạch bụi đất, vết có chiều từ trước về sau; mặt ngoài ốp nhựa mặt nạ, cánh yếm chắn gió bên phải có vết trượt làm chùi sạch bụi đất, vết này làm xước vỡ, bung rời cánh yếm chắn gió khỏi vị trí bắt giữ ban đầu; mặt ngoài cánh yếm chắn gió bên phải xe có vết trượt làm chùi sạch bụi đất, vết có chiều từ trước về sau.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 chiếc quần dài màu trắng của bà Nguyễn Thị T1 mặc tại thời điểm xảy ra tai nạn. Qua kiểm tra phát hiện dấu vết màu đen in hình hoa văn bánh lốp xe mô-tô tại mặt ngoài phía trước hai ống quần.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tiến hành trưng cầu giám định nguyên nhân chết và cơ chế hình thành vết thương bà Nguyễn Thị T1. Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1575/GĐKTHS ngày 08-11-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị T1 chết do chấn thương vỡ hộp sọ, chảy máu nội sọ. Cơ chế hình thành vết thương: Vùng chẳm do va đập; các vết thương khác do va đập và chà xát.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Vũ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về bồi thường dân sự: Vũ Văn T đã tác động gia đình thăm hỏi và bồi thường cho bà Nguyễn Thị T1 tổng số tiền 100.000.000 đồng. Đại diện gia đình bà Toan đã nhận đủ tiền bồi thường và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho Trường.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô-tô biển kiểm soát 18B2-018.88 là tài sản hợp pháp của bà Vũ Thị H, sinh năm 1979, trú tại: Thôn A, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định (là mẹ của Vũ Văn T) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trả lại chiếc xe cho bà H.

Bản cáo trạng số 01/CT-VKS-TPND ngày 16-12-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn T đã thành khẩn khai báo toàn bộ sự việc gây tai nạn giao thông làm bà Nguyễn Thị T1 bị tử vong như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Vũ Văn T tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Văn T.

- Buộc bị cáo Vũ Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Vũ Văn T nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn T và những người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Văn T tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Sơ đồ hiện trường ngày 31-10-2022, biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 31-10-2022, biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 31-10-2022, Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1575/GĐKTHS ngày 08-11-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 31-10-2022, bị cáo Vũ Văn T (có giấy phép lái xe hạng A1 hợp lệ) điều khiển xe mô-tô nhãn hiệu Honda Wave, dung tích xy-lanh 150cm², biển kiểm soát 18B2-018.88 đi trên đường A, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định theo hướng từ huyện Vụ Bản đến thành phố Nam Định. Khi đến khu vực gần số nhà 97 đường Âu Cơ, bị cáo Vũ Văn T đã phát hiện thấy bà Nguyễn Thị T1 đang dắt chó đi sang đường, nhưng bị cáo Vũ Văn T không giảm tốc độ để nhường đường cho người đi bộ qua đường nên đã để bánh xe, càng xe phía trước, cánh yếm chắn gió bên phải xe mô-tô do mình điều khiển xô vào hai chân và hông bên trái của bà Nguyễn Thị T1. Hậu quả làm bà Nguyễn Thị T1 bị hất ngã ra đường, chấn thương vỡ hộp sọ, chảy máu nội sọ dẫn đến tử vong.

Hành vi của bị cáo Vũ Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe hợp lệ và hiểu rõ các quy định của Luật Giao thông đường bộ nhưng đã không giảm tốc độ để nhường đường cho người đi bộ qua đường, nên đã vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ, gây ra tai nạn có hậu quả làm chết 01

người. Vì vậy bị cáo Vũ Văn T đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì bị cáo Vũ Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và được những người đại diện hợp pháp của bị hại công nhận đã hoàn thành việc bồi thường, đồng thời đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngay sau khi vụ tai nạn xảy ra, bị cáo đã đưa nạn nhân đi cấp cứu rồi ra đầu thú, nên bị cáo Vũ Văn T sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Vũ Văn T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Văn T là nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tuy nhiên do bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nên Hội đồng xét xử sẽ chỉ phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố.

Xét thấy bị cáo Vũ Văn T có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại địa phương nên Hội đồng xét xử sẽ miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Vũ Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Vũ Văn T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Vũ Văn T gây hậu quả không thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Vũ Văn T đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng, những người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì về phần dân sự, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về vấn đề bồi thường thiệt hại trong vụ án.

[7] Về án phí:

Bị cáo Vũ Văn T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 01 năm tù (một năm tù) nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm (hai năm) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 16-01-2023.

Giao bị cáo Vũ Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Vũ Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Vũ Văn T phải chấp hành hình phạt 01 năm tù (một năm tù) đã cho hưởng án treo.

2. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Vũ Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Vũ Văn T có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Đinh Ngọc B, chị Đinh Thị Thu H1, anh Đinh Đức T, chị Đinh Thị Thu H (vắng mặt) có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo Vũ Văn T có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND xã Yên Phúc, huyện Ý Yên;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Tuấn